

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
**BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG,
CHỐNG DỊCH COVID-19**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 727 /BCĐ-YT

Thừa Thiên Huế, ngày 22 tháng 02 năm 2022

V/v hướng dẫn các biện pháp phòng
chống dịch COVID-19 trên địa bàn
tỉnh trong tình hình mới

Kính gửi:

- BCĐ PCD COVID-19 các huyện/thị xã/thành phố Huế;
- Các cơ sở thu dung điều trị F0;
- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh;
- Trung tâm Y tế các huyện/thị xã/thành phố Huế;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

Công văn số 762/BYT-DP ngày 21/02/2022 của Bộ Y tế về việc cách ly y tế đối với ca bệnh COVID-19 và các trường hợp tiếp xúc gần; Căn cứ Quyết định số 250/QĐ-BYT ngày 28/01/2022 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19; Căn cứ Công văn số 11042/BYT-DP ngày 29/12/2021 của Bộ Y tế về việc điều chỉnh định nghĩa ca bệnh COVID-19; Công văn số 10688/BYT-MT ngày 16/12/2021 của Bộ Y tế về việc phòng, chống dịch COVID-19 đối với người nhập cảnh.

Để đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, Sở Y tế (cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch COVID-19 tỉnh) đề nghị các đơn vị liên quan tổ chức việc áp dụng các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 phù hợp theo các hướng dẫn như sau:

I. MỘT SỐ KHÁI NIỆM VÀ QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Ca bệnh nghi ngờ:

a) Là người tiếp xúc gần (F1) và có ít nhất 2 trong số các biểu hiện lâm sàng sau đây: sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác; giảm hoặc mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở; viêm đường hô hấp.

b) Là người có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1) và có ít nhất 2 trong số các biểu hiện lâm sàng như trên.

c) Là người có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2 (trừ trường hợp nêu tại mục 2, điểm b, c và d).

* Người có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1):

- Người có mặt trên cùng phương tiện giao thông hoặc cùng địa điểm, sự kiện, nơi làm việc, lớp học... với ca bệnh xác định (F0) đang trong thời kỳ lây truyền.

- Người ở, đến từ khu vực ổ dịch đang hoạt động.

2. Ca bệnh xác định (F0):

a) Là người có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp phát hiện vật liệu di truyền của vi rút (PCR).

b) Là người tiếp xúc gần (F1) và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2.

c) Là người có biểu hiện lâm sàng nghi mắc COVID-19 và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2 và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).

d) Là người có kết quả xét nghiệm test nhanh kháng nguyên dương tính 02 lần liên tiếp (xét nghiệm lần 2 trong vòng 8 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm lần 1) với vi rút SARS-CoV-2 và có yếu tố dịch tễ. Trường hợp xét nghiệm test nhanh kháng nguyên lần 2 âm tính thì tiến hành lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR và cách ly chặt chẽ tại nhà trong thời gian chờ đợi có xét nghiệm RT-PCR:

+ Nếu kết quả RT-PCR: dương tính thì được xác định là F0

+ Nếu kết quả RT-PCR: âm tính thì giải phóng và tự theo dõi sức khỏe.

(Đính kèm Phụ lục 3 – Sơ đồ hướng dẫn xác định F0)

* **Lưu ý:** các trường hợp được xác định là F0 bằng test nhanh kháng nguyên dương tính thì không thực hiện xét nghiệm lại bằng RT-PCR. Sinh phẩm xét nghiệm test nhanh kháng nguyên phải thuộc danh mục được Bộ Y tế cấp phép.

3. Người tiếp xúc gần (F1):

- Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với ca bệnh xác định (F0) khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp gần trong vòng 2 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị ca bệnh xác định (F0) khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0 mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân (PPE).

* Thời kỳ lây truyền của F0 được tính từ 2 ngày trước khi khởi phát (đối với ca bệnh xác định không có triệu chứng thì thời kỳ lây truyền được tính từ 2 ngày trước ngày được lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính) cho đến khi kết quả xét nghiệm âm tính hoặc giá trị $CT \geq 30$.

4. Người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19: đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn đối với từng loại vắc xin được cấp phép và đáp ứng điều kiện sau:

- **Đối với F1:** liều cuối cùng (kể cả liều bổ sung, liều tăng cường) tiêm trong thời gian ít nhất 14 ngày tính đến thời điểm được xác định là F1; có xác nhận trên phần mềm Sổ Sức khỏe điện tử hoặc có giấy chứng nhận tiêm chủng đủ liều vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp.

- **Đối với người nhập cảnh:** liều cuối cùng (kể cả liều bổ sung, liều tăng cường) tiêm trong thời gian ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm nhập cảnh; có Chứng nhận tiêm chủng/hộ chiếu vắc xin đã được Việt Nam công nhận (hoặc hợp pháp hóa/xác nhận tại cơ quan có thẩm quyền nếu loại giấy đó chưa được công nhận để sử dụng trực tiếp tại Việt Nam)

- **Đối với người đến/trở về từ các địa phương khác:** có xác nhận trên phần mềm Sổ Sức khỏe điện tử hoặc có giấy chứng nhận tiêm chủng đủ liều vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp.

5. Người điều trị khỏi COVID-19:

- **Đối với F1:** có giấy ra viện/giấy xác nhận khỏi bệnh COVID-19 được cơ quan có thẩm quyền cấp không quá 03 tháng tính đến thời điểm được xác định là F1.

- **Đối với người nhập cảnh hoặc người đến/trở về từ các địa phương khác:** có giấy ra viện/giấy xác nhận khỏi bệnh COVID-19 được cơ quan có thẩm quyền cấp không quá 06 tháng tính đến thời điểm nhập cảnh hoặc đến/trở về địa phương.

6. Thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2:

Do nhân viên y tế thực hiện xét nghiệm hoặc người cách ly/giám sát tự thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên y tế bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa.

7. Các hình thức cách ly, giám sát phòng chống dịch:

- **Cách ly tại nhà/nơi lưu trú:** không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly, không tiếp xúc với người trong gia đình cũng như những người khác, không tiếp xúc với động vật nuôi; tuân thủ nghiêm thông điệp 5K của Bộ Y tế...; được BCĐ PCD COVID-19 địa phương thẩm định điều kiện cách ly tại nhà và trước cửa nhà có biển cảnh báo: “ĐỊA ĐIỂM CÁCH LY Y TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19”.

- **Giám sát y tế tại nhà/nơi lưu trú:** không ra khỏi nhà/nơi lưu trú trong suốt thời gian giám sát, nếu bắt buộc phải ra khỏi nhà/nơi lưu trú thì phải báo cho chính quyền, công an, y tế địa phương và không tụ tập, đến nơi đông người; tuân thủ nghiêm thông điệp 5K của Bộ Y tế...; được BCĐ PCD COVID-19 địa phương thẩm định điều kiện giám sát tại nhà và trước cửa nhà có biển cảnh báo: “ĐỊA ĐIỂM GIÁM SÁT Y TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19”.

- **Tự theo dõi sức khỏe tại nhà:** khuyến cáo hạn chế tiếp xúc với người xung quanh và khuyến cáo hạn chế ra khỏi nhà, nơi lưu trú, khuyến cáo hạn chế tụ tập, đến nơi đông người; trong quá trình tự theo dõi sức khỏe công dân có thể ra khỏi nhà và thực hiện các hoạt động lao động, sinh hoạt nhưng cần tuân thủ thông điệp 5K của Bộ Y tế...

II. ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP F0, F1, F2:

1. Trường hợp ca bệnh xác định (F0):

a) Đối với F0 không triệu chứng hoặc triệu chứng nhẹ được phân loại mức độ theo hướng dẫn tại Quyết định số 250/QĐ-BYT ngày 28/01/2022:

* **Trường hợp đủ điều kiện cách ly tại nhà/nơi lưu trú:** Cách ly, điều trị tại nhà/nơi lưu trú đủ 07 ngày kể từ ngày phát hiện.

- Xét nghiệm: 01 lần vào ngày thứ 07 bằng test nhanh kháng nguyên:

+ Kết quả test nhanh kháng nguyên: dương tính thì tiếp tục cách ly tại nhà/nơi lưu trú hoặc cơ sở điều trị F0 đủ 10 ngày đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc 14 ngày đối với người chưa tiêm đủ liều vắc xin theo quy định.

+ Kết quả test nhanh kháng nguyên: âm tính thì kết thúc cách ly, điều trị.

* **Lưu ý:** trong thời gian cách ly điều trị tại nhà/nơi lưu trú, nếu F0 cảm thấy khó thở, thở hụt hơi, nhịp thở khi nghỉ ngơi >20 lần/phút hoặc đo SpO₂ <96%... phải liên hệ ngay với cơ sở đang quản lý F0 để được tư vấn, hỗ trợ và chỉ định chuyển viện điều trị khi cần thiết.

*** Trường hợp không đủ điều kiện cách ly tại nhà/nơi lưu trú hoặc có chỉ định cách ly điều trị tại cơ sở điều trị F0:** cách ly, điều trị tại cơ sở điều trị F0 tối thiểu 05 ngày kể từ ngày phát hiện.

- Xét nghiệm: test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR ít nhất sau 03 ngày hết các triệu chứng lâm sàng đỡ, giảm nhiều, hết sốt (không dùng thuốc hạ sốt)

+ Kết quả xét nghiệm RT-PCR dương tính hoặc nồng độ vi rút cao ($CT < 30$) hoặc test nhanh kháng nguyên dương tính: thì tiếp tục cách ly, điều trị đủ 10 ngày (tùy theo tình trạng bệnh nhân và không nhất thiết phải phải làm lại xét nghiệm).

+ Kết quả xét nghiệm RT-PCR âm tính hoặc nồng độ vi rút thấp ($CT \geq 30$) hoặc test nhanh kháng nguyên âm tính: thì kết thúc cách ly, điều trị để ra viện hoặc chuyển sang khoa điều trị bệnh kèm (nếu cần).

- Người bệnh sau khi ra viện tự theo dõi sức khỏe trong 07 ngày tiếp theo. Đo thân nhiệt 2 lần/ngày. Nếu thân nhiệt cao hơn $38^{\circ}C$ ở hai lần đo liên tiếp hoặc có bất kỳ dấu hiệu lâm sàng bất thường nào thì cần báo cho cơ quan y tế gần nhất để thăm khám và xử lý kịp thời. Tuân thủ thông điệp 5K.

b) Đối với F0 triệu chứng trung bình trở lên được phân loại mức độ theo hướng dẫn tại Quyết định số 250/QĐ-BYT ngày 28/01/2022:

*** Trường hợp được cách ly, điều trị tại cơ sở điều trị F0:** cách ly, điều trị tối thiểu 05 ngày kể từ ngày phát hiện.

- Xét nghiệm: test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR ít nhất sau 03 ngày hết các triệu chứng lâm sàng đỡ, giảm nhiều, hết sốt (không dùng thuốc hạ sốt)

+ Kết quả xét nghiệm RT-PCR dương tính hoặc nồng độ vi rút cao ($CT < 30$) hoặc test nhanh kháng nguyên dương tính: thì tiếp tục cách ly, điều trị đủ 10 ngày (tùy theo tình trạng bệnh nhân và không nhất thiết phải phải làm lại xét nghiệm).

+ Kết quả xét nghiệm RT-PCR âm tính hoặc nồng độ vi rút thấp ($CT \geq 30$) hoặc test nhanh kháng nguyên âm tính: thì kết thúc cách ly, điều trị để ra viện hoặc chuyển sang khoa điều trị bệnh kèm (nếu cần).

- Người bệnh sau khi ra viện tự theo dõi sức khỏe trong 07 ngày tiếp theo. Đo thân nhiệt 2 lần/ngày. Nếu thân nhiệt cao hơn $38^{\circ}C$ ở hai lần đo liên tiếp hoặc có bất kỳ dấu hiệu lâm sàng bất thường nào thì cần báo cho cơ quan y tế gần nhất để thăm khám và xử lý kịp thời. Tuân thủ thông điệp 5K.

*** Trường hợp được cách ly, điều trị tại đơn vị hồi sức tích cực của cơ sở điều trị F0:** cách ly, điều trị tối thiểu 14 ngày kể từ ngày phát hiện.

- Xét nghiệm: 01 lần vào ngày thứ 14 bằng RT-PCR:

+ Kết quả xét nghiệm RT-PCR dương tính hoặc nồng độ vi rút cao ($CT < 30$): thì tiếp tục cách ly, điều trị và xét nghiệm lại theo hướng dẫn của bác sĩ cho từng bệnh nhân.

+ Kết quả xét nghiệm RT-PCR âm tính hoặc nồng độ vi rút thấp ($CT \geq 30$): thì kết thúc cách ly, điều trị để ra viện hoặc chuyển sang khoa điều trị phù hợp (nếu cần).

- Người bệnh sau khi ra viện tự theo dõi sức khỏe trong 07 ngày tiếp theo. Đo thân nhiệt 2 lần/ngày. Nếu thân nhiệt cao hơn $38^{\circ}C$ ở hai lần đo liên tiếp hoặc có bất kỳ dấu hiệu lâm sàng bất thường nào thì cần báo cho cơ quan y tế gần nhất để thăm khám và xử lý kịp thời. Tuân thủ thông điệp 5K.

2. Trường hợp F1:

a) Người chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19 tính đến thời điểm được xác định là F1:

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú hoặc các khu vực đủ điều kiện cách ly khác do cơ quan, tổ chức, đơn vị địa phương, trường học bố trí, thiết lập: tối thiểu 07 ngày kể từ ngày tiếp xúc cuối với F0.

- Xét nghiệm: 02 lần vào các ngày thứ 01 và ngày thứ 07 bằng test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR.

- Sau đó, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe trong 03 ngày tiếp theo kể từ ngày hoàn thành cách ly tại nhà/nơi lưu trú.

b) Người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 (liều cuối cùng tiêm trong thời gian ít nhất 14 ngày) hoặc đã được công bố khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 03 tháng tính đến thời điểm được xác định là F1:

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú hoặc các khu vực đủ điều kiện cách ly khác do cơ quan, tổ chức, đơn vị địa phương, trường học bố trí, thiết lập: tối thiểu 05 ngày kể từ ngày tiếp xúc cuối với F0.

- Xét nghiệm: 02 lần vào các ngày thứ 01 và ngày thứ 05 bằng test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR.

- Sau đó, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe thêm 05 ngày kể từ ngày hoàn thành cách ly tại nhà/nơi lưu trú.

3. Trường hợp F2:

- Xét nghiệm: hướng dẫn công dân tự thực hiện test nhanh kháng nguyên ngay sau khi phát hiện và báo kết quả xét nghiệm cho cơ quan y tế địa phương.

- Tự theo dõi sức khỏe trong thời gian chờ kết quả xét nghiệm test nhanh kháng nguyên lần 1 của F1:

+ Nếu F1 có kết quả dương tính thì chuyển cấp cách ly F2 thành F1.

+ Nếu F1 có kết quả âm tính và F2 có kết quả test nhanh kháng nguyên âm tính thì kết thúc cách ly tại nhà.

(Đính kèm Phụ lục 1 – Sơ đồ hướng dẫn cách ly đối với các F)

III. ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP NHẬP CẢNH:

1. Đối với người chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19:

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 07 ngày kể từ ngày nhập cảnh.

- Xét nghiệm: 02 lần vào các ngày thứ 03 và ngày thứ 07 kể từ ngày nhập cảnh bằng RT-PCR.

- Sau đó, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe đủ 14 ngày kể từ ngày nhập cảnh.

2. Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 (liều cuối cùng tiêm trong thời gian ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng) hoặc đã được công bố khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 06 tháng tính đến thời điểm nhập cảnh:

- Giám sát y tế tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 03 ngày kể từ ngày nhập cảnh.
- Xét nghiệm: 01 lần vào các ngày thứ 03 kể từ ngày nhập cảnh bằng RT-PCR.
- Sau đó, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe đủ 14 ngày kể từ ngày nhập cảnh.

IV. ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP ĐẾN/TRỞ VỀ TỪ CÁC ĐỊA PHƯƠNG NGOẠI TỈNH:

1. Tra cứu cấp độ dịch của các địa phương trên toàn quốc:

Tra cứu tại Cổng thông tin điện tử công bố cấp độ dịch của Bộ Y tế (địa chỉ truy cập: <https://capdodich.yte.gov.vn>) đến cấp xã/phường/thị trấn.

2. Người đến/trở về từ các địa phương ngoại tỉnh cấp độ 3 (vùng cam) và cấp độ 4 (vùng đỏ):

a) Đối với người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19:

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 14 ngày kể từ ngày về đến địa phương.
- Xét nghiệm: 03 lần vào các ngày thứ 01, ngày thứ 07 và ngày thứ 14 kể từ ngày về đến địa phương bằng test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR.

b) Đối với người tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19:

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 07 ngày kể từ ngày về đến địa phương.
- Xét nghiệm: 02 lần vào các ngày thứ 01 và ngày thứ 07 kể từ ngày về đến địa phương bằng test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR.
- Sau đó, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe đủ 14 ngày kể từ ngày về đến địa phương.

c) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 hoặc người được công bố khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng:

- Tự theo dõi sức khỏe tối thiểu 07 ngày kể từ ngày về đến địa phương.
- Xét nghiệm: 02 lần vào các ngày thứ 01 và ngày thứ 07 kể từ ngày về đến địa phương bằng test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR.

3. Người đến/trở về từ các địa phương ngoại tỉnh cấp độ 2 (vùng vàng):

a) Đối với người chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19:

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 07 ngày kể từ ngày về đến địa phương.
- Xét nghiệm: 02 lần vào các ngày thứ 01 và ngày thứ 07 kể từ ngày về đến địa phương bằng test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR.
- Sau đó, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe đủ 14 ngày kể từ ngày về đến địa phương.

b) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 hoặc người được công bố khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng:

- Tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 07 ngày kể từ ngày về đến địa phương.
- Xét nghiệm: hướng dẫn công dân tự thực hiện test nhanh kháng nguyên trong vòng 48-72 giờ kể từ ngày về đến địa phương và báo kết quả xét nghiệm cho cơ quan y tế địa phương.

4. Người đến/trở về từ các địa phương ngoại tỉnh cấp độ 1 (vùng xanh):

- Tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 07 ngày kể từ ngày về đến địa phương.

- Xét nghiệm: khuyến cáo công dân tự thực hiện test nhanh kháng nguyên trong vòng 48-72 giờ kể từ ngày về đến địa phương.

(Đính kèm Phụ lục 2 – Sơ đồ hướng dẫn cách ly đối với người nhập cảnh và từ các địa phương ngoại tỉnh trở về)

Trường hợp trẻ em không nằm trong độ tuổi tiêm chủng đến/trở về từ các địa phương khác thì áp dụng các biện pháp phòng chống dịch như đối với cha, mẹ, người chăm sóc trẻ.

BCĐ PCD COVID-19 địa phương chịu trách nhiệm ban hành các quyết định cách ly/giám sát y tế tại nhà; giấy xác nhận hết thời gian cách ly/giám sát y tế tại nhà; thực hiện ký cam kết tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 trong thời gian cách ly/giám sát y tế/theo dõi sức khỏe; quản lý, giám sát việc tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch và thực hiện xét nghiệm theo quy định.

Lưu ý: Các trường hợp đang áp dụng các biện pháp cách ly/giám sát y tế trước thời điểm văn bản này có hiệu lực thì tiếp tục tiến hành cách ly/giám sát theo quy định tại văn bản này; trường hợp cách ly/giám sát quá thời gian quy định tại văn bản này thì tiến hành xét nghiệm SARS-CoV-2 và kết thúc cách ly/giám sát nếu có kết quả xét nghiệm âm tính.

Công văn này thay thế cho Công văn số 70/BCĐ-YT ngày 07/01/2022 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh về việc điều chỉnh các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Công văn số 592/BCĐ-YT ngày 11/02/2022 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh về việc điều chỉnh biện pháp phòng chống dịch COVID-19 đối với F0./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- BCĐ PCD COVID-19 tỉnh;
- Lưu: VT, NVY.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**TRẦN KIÊM HẢO
Giám đốc Sở Y tế**

